

Những lỗi viết luận thường gặp của sinh viên khoa Tiếng Anh chuyên ngành, Trường Đại học Hà Nội và cách sửa lỗi

Phạm Xuân Huy*, Doãn Hoàng Mai*

*ThS. Khoa Tiếng Anh chuyên ngành, Trường Đại học Hà Nội
Received: 18/9/2023; Accepted: 26/9/2023; Published: 5/10/2023

Abstract: This study aims to find common essay writing errors of English - EFL foreign language students at the Faculty of Professional English, Hanoi University and modern error correction methods of English educators. Nowadays. To conduct this study, the authors used secondary data sources to collect other approaches that researchers have proposed and choose the most suitable methods for their students. The study determined that EFL students often make some common errors, however, the way to correct errors today is many different from the traditional way because teachers use the Internet and technology devices available on the Internet. class.

Keywords: Essay writing errors, EFL, English foreign language, university.

1. Đặt vấn đề

Trong thời đại công nghệ hiện nay, một vấn đề lớn của dạy ngoại ngữ là giảng viên (GV) thường dạy sinh viên (SV) học ngoại ngữ tiếng Anh (EFL) (English as a Foreign Language) theo cách GV truyền đạt cho SV như cách được dạy khi học đại học. Nhiều phương pháp giảng dạy dường như đã lỗi thời, không còn mới mẻ và không phản ánh xu hướng giảng dạy tiếng Anh hiện nay trên toàn cầu. Do công nghệ phát triển quá nhanh nên những phương pháp GV được học trước đây không bắt kịp với sự phát triển của Internet và máy móc hiện đại. SV ngày nay kém sáng tạo hơn trước vì họ phụ thuộc quá nhiều vào tra cứu trên các công cụ tìm kiếm trên điện thoại thông minh, máy tính bảng hoặc máy tính xách tay, sao chép ý tưởng trong các bài văn mẫu và quá lười biếng không làm bài tập về nhà. Viết là một trong các kỹ năng quan trọng giúp SV diễn đạt ý tưởng bằng văn xuôi, nhất là bằng ngôn ngữ không phải tiếng mẹ đẻ.

2. Tìm hiểu về lỗi viết của SV học EFL và cách sửa lỗi viết theo phong cách hiện đại

2.1. Lỗi viết của SV EFL

Khó khăn trong học viết tiếng Anh của SV Việt Nam xuất phát từ thực tế hệ thống từ vựng, ngữ pháp và văn phong tiếng Anh và tiếng Việt khác nhau về nhiều mặt. Tầm quan trọng của tiếng Việt trong việc phát hiện lỗi viết xuất phát từ thực tế rằng viết tiếng Anh vẫn là một rào cản khi người Việt học tiếng Anh, đặc biệt khi diễn đạt một ý nghĩ thuần Việt sang tiếng Anh đôi khi đòi hỏi phải sử dụng một cách diễn đạt

khác vì trong tiếng Anh và văn hóa Anh không có khái niệm như vậy. Sau khi quan sát SV học tiếng Anh ở khoa Tiếng Anh Chuyên ngành, Trường Đại học Hà Nội qua nhiều năm gặp lỗi của SV khi viết, chúng tôi nhận thấy các lỗi viết của SV có nhiều điểm giống nhau.

2.2. Cách sửa lỗi viết hiện đại

Sau khi thực hiện nghiên cứu này, một số gợi ý được đề xuất. GV cần dành nhiều buổi hơn cho SV học viết. Khi làm như vậy, GV có thể bao quát các khía cạnh khác nhau trong việc dạy viết, Ngoài ra, điều này sẽ tạo cơ hội cho họ giải thích các bài học cho SV. Quan trọng hơn, các hoạt động phải là một phần của buổi viết, cho phép SV thực hành tất cả những gì đã học và khám phá các kỹ thuật viết mới. Nó cũng mang lại cho họ cơ hội cải thiện trình độ viết trong lớp học trong khi GV theo dõi sự tiến bộ của họ, đồng thời cung cấp cho họ hướng dẫn và phản hồi phù hợp.

2.3. Khuyến khích SV đọc tiếng Anh nhiều hơn

Qua nghiên cứu, người ta nhận thấy rằng SV EFL nhiều khi rất ít học phần đọc hiểu. Do đó, GV nên khuyến khích SV đọc các loại văn bản khác nhau bằng tiếng Anh và đưa học phần đọc vào chương trình học để cải thiện khả năng đọc của SV. Kỹ năng đọc sẽ phản ánh về khả năng viết của họ. Ngày nay, rất nhiều SV sử dụng tiếng Anh qua Internet và nhắn tin, và họ cho rằng những phương tiện này giúp họ cải thiện khả năng viết tiếng Anh. Do đó, GV cần tận dụng tốt các công cụ trong và ngoài lớp học theo

nhều cách khác nhau như tổ chức hội thảo trên web, tạo nền tảng trực tuyến để SV đăng bài viết của mình và khuyến khích SV viết thường xuyên.

2.4. Một số hoạt động sửa lỗi trên lớp

2.4.1. Sử dụng ‘váy cô’: Hoạt động này rất thú vị, yêu cầu SV làm việc theo nhóm ba người. Chuẩn bị hoạt động bằng cách thu thập các lỗi từ bài luận của SV – khoảng mười lỗi sẽ hữu ích cho SV để phân tích và sửa chữa. Bây giờ hãy viết những câu này lên các tờ giấy có màu khác nhau (càng nhiều tờ càng có nhiều nhóm) và cắt các tờ giấy thành các dải sao cho trên mỗi dải có một câu. Đảm bảo rằng bạn không cắt dải hết chiều dài tờ giấy màu mà chỉ cắt vừa đủ để mỗi dải dễ xé ra mà vẫn giữ nguyên phần chưa cắt của tờ giấy. Nó sẽ trông hơi giống như một chiếc váy cô, đó là lý do hoạt động này có tên như vậy.

Sau đó hãy dán những chiếc váy cô lên tường của lớp và chỉ định một màu cho mỗi nhóm. Cho SV biết mục đích của trò chơi là sửa lỗi trong bài luận của các em. Giải thích rằng khi một SV trong mỗi đội có thể chạy đến chiếc váy được chỉ định và xé một câu, và mỗi lần chỉ được đọc một câu. Sau đó, họ phải chạy trở lại nhóm của mình và cố gắng sửa lỗi cùng nhau. Sau khi đã sửa lỗi, SV cần trình bày sự sửa lỗi của mình với GV. Nếu đánh dấu vào “có” nghĩa là đúng và SV được xé câu số hai. Nếu không, họ sẽ phải quay lại nhóm của mình và thử lại. Đội nào về đích trước là đội thắng cuộc.

2.4.2. Sử dụng ghi chú dán: Đây là một hoạt động giúp SV rời khỏi chỗ ngồi và tương tác với các bạn cùng lớp khác để thảo luận về những lỗi sai. Trên tường của lớp hãy dán một số câu có lỗi trong bài văn của SV. Yêu cầu SV làm việc theo cặp và đưa cho mỗi cặp một con số và số tờ giấy dán bằng số câu mà bạn định treo lên tường. Yêu cầu SV đi vòng quanh lớp, đọc các câu chứa lỗi và thảo luận về cách sửa chúng. SV sẽ cần phải viết phiên bản chính xác trên tờ giấy dán cùng với số của họ và dán nó bên cạnh câu. Khi SV đã sửa hết các câu, các em ngồi xuống. Bây giờ, lấy câu số một và yêu cầu cả lớp thảo luận về lỗi sai. Kiểm tra các tờ giấy dán và cho điểm từng cặp đã sửa lỗi. Người chiến thắng là cặp giành được nhiều điểm hơn khi kết thúc.

2.4.3. Sử dụng các mẫu giấy: Viết các câu chứa lỗi trong bài viết của SV vào tờ giấy. Yêu cầu SV làm việc theo nhóm ba. Yêu cầu mỗi nhóm chọn một cây bút hoặc bút chì có màu khác nhau để viết. Đưa cho mỗi nhóm một tờ giấy có chứa câu mắc lỗi ngữ pháp và yêu cầu họ phát hiện lỗi và sửa lỗi đó, viết phiên bản đã sửa của họ vào mặt sau bằng bút/bút chì

màu được chỉ định. Sau khi hoàn thành, họ sẽ phải chuyển tờ giấy cho nhóm ngồi bên cạnh. Lặp lại quy trình cho đến khi tất cả các nhóm có cơ hội sửa tất cả các câu. Thu thập tất cả các mảnh giấy. Viết câu đầu tiên lên bảng trắng. Sửa và giải thích lỗi ngữ pháp và thường một điểm cho các cặp đoán đúng.

2.4.4. Đúng hay sai: Đối với bài tập này, GV cần xếp SV thành từng cặp. GV hãy chọn những câu có lỗi trong bài luận của SV và chuẩn bị hai bảng có tên A và B, chứa hỗn hợp các câu đúng và sai. Giải thích rằng, trong cả hai bảng, các câu đều giống nhau, nhưng nếu câu ở bảng A đúng thì câu đó ở bảng B sẽ sai và ngược lại. GV đưa tờ A cho một SV trong cặp và tờ B cho người kia. Các em tự làm qua các câu, đánh dấu vào câu hay hoặc sửa lỗi. Cho phép sửa là 10 phút. Bạn có thể ghép các SV có bảng A với nhau ở giai đoạn này để trao đổi. Bây giờ, ghép đôi SV A và B để thảo luận và so sánh các câu của họ và quyết định câu nào đúng. Điềm lại các câu trả lời đúng với cả lớp.

2.4.5. Tic-tac-toe: Còn được gọi là trò “cờ ca rô”. Tic-tac-toe là một trò chơi linh hoạt có thể dễ dàng sửa lỗi viết. Vì lưới tic-tac-toe có chín ô vuông do vậy bạn nên chuẩn bị chín câu có lỗi, mặc dù bạn có thể dễ dàng điều chỉnh lưới để phân tích nhiều lỗi hơn nếu muốn.

Bây giờ chia lớp thành hai nhóm O và X. Vẽ hoặc hiển thị lưới trên bảng đủ lớn để viết câu trong mỗi ô vuông. Bạn cũng có thể đánh số cho mỗi ô vuông để dễ nhận biết hơn. Trong các ô vuông của lưới, hãy viết các câu có lỗi mà bạn cần làm rõ. Các đội lần lượt chọn một ô vuông và sửa lỗi, nhận được một điểm O hoặc một điểm X cho mỗi lần thực hiện thành công. Đội nào thành công trong việc đặt ba điểm của mình thành một hàng ngang, dọc hoặc chéo sẽ thắng trò chơi.

2.4.6. Trò chơi nối ghép: Trò chơi này có hai giai đoạn.

- Giai đoạn một, bạn sẽ cần tạo và in một bộ thẻ chứa các câu có lỗi và một bộ thẻ phù hợp khác có giải thích về lỗi. Bạn sẽ cần tạo các bộ thẻ này cho từng cặp SV trong lớp. Mục đích của trò chơi là dành cho SV, làm việc theo cặp, nối các lỗi với lời giải thích.

- Giai đoạn hai. Để theo dõi và hy vọng cùng cố việc học, hãy thu lại các thẻ và sau đó đọc to một trong những câu có lỗi. Bây giờ, theo cặp hoặc nhóm, SV cố gắng ghi nhớ lời giải thích về lỗi và viết ra. Sau mỗi câu, kiểm tra câu trả lời với cả lớp trước khi chuyển sang ví dụ khác.

2.5. Các cách sửa lỗi

2.5.1. *Tự sửa lỗi*: Sau khi SV nhận ra những gì không chính xác trong câu trả lời của mình, họ sẽ có thể tự sửa cho mình. Tự sửa lỗi là kỹ thuật tốt nhất, vì SV sẽ nhớ nó tốt hơn. Chỉ cần họ cẩn thận soi xét lại bài là có thể phát hiện ra nhiều lỗi do cấu tạo hoặc sơ suất hoặc lỗi do giáo viên đã hướng dẫn cách xác định và họ tự tìm những lỗi đó trong bài viết của mình.

2.5.2. *Bạn bè sửa cho nhau*: Nếu SV không tự sửa được, GV có thể khuyến khích SV khác sửa. Kỹ thuật này phải được áp dụng một cách khéo léo để SV mắc lỗi ban đầu không cảm thấy bị xấu hổ. Trong trường hợp mắc lỗi, sẽ rất hữu ích nếu sau khi được bạn sửa lỗi, GV quay lại chỗ SV mắc lỗi và yêu cầu SV đó sửa lại cho đúng.

2.5.3. *GV sửa lỗi*: Nếu không SV nào sửa được, GV phải nhận ra điểm chưa được học một cách đúng đắn, giải thích lại mục ngôn ngữ có vấn đề, đặc biệt nếu GV thấy rằng phần lớn cả lớp có cùng một vấn đề lặp đi lặp lại sẽ ra bài tập luyện thực hành cần thiết để không bị mắc lại lỗi đó nữa.

2.6. Ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy kỹ năng viết

GV áp dụng khóa học kỹ năng Viết trên nền MOODLE để có thể kiểm soát được các hoạt động học tập của SV như thời gian nộp bài viết, chất lượng của bài viết, thời gian SV dành cho việc viết bài. Bên cạnh đó, GV thiết kế nhiều loại bài đánh giá được kết quả bài viết của SV và tạo điều kiện thuận lợi cho các SV thực hiện đánh giá chéo nhau thông qua MOODLE. GV có thể trích xuất thành báo cáo kết quả học tập tổng hợp của SV và lưu lại tất cả các nhận xét và điểm đánh giá để liên hệ và giao tiếp trong quá trình học tập khiến việc giảng dạy trở nên vô cùng thuận tiện thông qua các công cụ wikis (một dạng bách khoa toàn thư), forums (diễn đàn), glossary (bảng chú giải từ vựng).

2.7. Đánh giá số bài viết của SV (portfolio assessment)

Đây là phương pháp đánh giá liên tục được coi là rất phổ biến kết hợp cả việc dạy với việc đánh giá giúp thu thập thông tin có hệ thống về kết quả học tập của SV trong khoảng thời gian nhất định. Từ đó khiến SV học tập chủ động hơn và biết rõ khả năng của bản thân hơn. GV và SV có cơ hội kết nối và khắc phục được những hạn chế của việc đánh giá thông qua các bài kiểm tra truyền thống.

2.8. Đa dạng hóa các hoạt động giảng dạy và học tập

GV cần triển khai linh hoạt các hoạt động khác nhau phù hợp với nội dung chương trình nhưng không làm cho giờ học trở nên gò bó và nhàm chán bằng số hoạt động tiêu biểu như: (1) Viết tự do có thể thực hiện trong khoảng 5-10 phút đầu giờ học giúp SV có thể cảm thấy đủ tự tin để viết và phát huy tính sáng tạo và trí tưởng tượng của mình, khởi động cho giờ học viết; (2) Chia sẻ từ vựng và cấu trúc ngữ pháp bằng cách thảo luận chúng trước khi viết bài của SV để làm rõ chủ đề của bài viết và tiết kiệm thời gian chuẩn bị, chống đỡ cho SV khi họ không biết nhiều từ vựng và cấu trúc của chủ đề bài viết; (3) Với lớp học đông, viết bài theo nhóm giúp GV giảm tải chấm bài viết và nâng cao chất lượng bài viết và độ lưu loát bài viết của SV trong cả nhóm và bài viết cá nhân; (4) SV thực hiện đánh giá bài viết của nhau sau khi hoàn thành hay còn gọi là phản biện chéo để nhìn nhận và đánh giá được điểm mạnh và điểm yếu của bài viết, tự ý thức được các quy tắc hợp lý cho bài viết.

3. Kết luận

Cách sửa lỗi tiếng Anh hiện nay của GV sử dụng phương pháp giao tiếp, động viên SV tự sửa lẫn nhau, làm việc theo cặp, áp dụng kỹ năng đọc hiểu để trả lời đúng hay sai với các đoạn viết, trò chơi nối ghép, hoặc dùng một số các trang web để đánh giá bài viết, ứng dụng CNTT vào dạy kỹ năng viết, sử dụng internet và phương tiện hiện đại giúp sửa bài viết nhanh hơn, hiệu quả hơn so với phương pháp truyền thống.

Tài liệu tham khảo

1. Crystal, D. (2001). *Language and the internet*. Cambridge: Cambridge University Press.
2. Damayanti, Y. (2009). *Micro and macro skills of writing found in the writing exercises of the Bridge English competence for SMP grade VIII*.
3. Dương Thị Hồng Thắm (2021), “Nâng cao kỹ năng viết tiếng Anh cho SV khoa Tiếng Anh, Trường Đại học Thương mại”, Tạp chí Ngôn ngữ và Đời sống, Số 1 (321)-2022.
4. Đặng Thị Ngọc Anh, Trần Thị Bích Thủy, Nguyễn Hiền Lương (2019), *Giải pháp nâng cao kỹ năng viết tiếng Anh cho SV lớp chất lượng cao tại Trường Đại học Kinh tế và Quản trị Kinh doanh – Đại học Thái Nguyên*, Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Thái nguyên, 196(03): 181-187, ISSN: 1859-2171.
5. Hedge, T. (1988). *Writing*. Oxford: Oxford University Press.